

Số: 212/2024/QĐST-DS

Chợ Lách, ngày 09 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01/8/2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 158/2024/TLST-DS ngày 15/5/2024.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần V do ông Ngô Chí D, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật; địa chỉ trụ sở: Số H đường L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền khởi kiện: Ông Đỗ Thành T, chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm X; địa chỉ liên hệ: Số A đường H, Phường A, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Trương Võ Văn Q; địa chỉ liên hệ: Số A đường H, Phường A, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn:

1. Ông Trần Văn H, sinh năm 1981;

2. Bà Phan Thị Kim H1, sinh năm 1981.

Cùng cư trú tại: ấp T, xã V, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Văn H và bà Phan Thị Kim H1 có nghĩa vụ liên đới hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V gồm các khoản nợ tính đến ngày 11/3/2024 cụ thể như sau: Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số:

LN2009142776123, ngày 18/9/2020 gồm tiền nợ gốc 155.397.647 đồng, nợ lãi trong hạn 1.419.005 đồng, nợ lãi quá hạn 53.647.312 đồng. Hợp đồng cho vay số: LD2125001046, ngày 07/9/2021 gồm tiền nợ gốc 29.020.048 đồng, nợ lãi trong hạn 486.505 đồng, nợ lãi quá hạn 14.009.647 đồng.

Ông **Trần Văn H** và bà **Phan Thị Kim H1** có nghĩa vụ liên đới trả tiền lãi phát sinh từ ngày 12/3/2024 theo mức lãi suất thỏa thuận của Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN2009142776123, ngày 18/9/2020 và Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN2009142776123, ngày 18/9/2020 cho đến khi trả nợ xong. Trường hợp ông **Trần Văn H** và bà **Phan Thị Kim H1** không trả được nợ thì **Ngân hàng thương mại cổ phần V** có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu CHIENHANG, số loại: CT6.50TL2, số khung: 61YCGDX00008, số máy: 0D1009F01103, biển số: 71H-00106 theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 019785 do **Phòng C-Công an tỉnh B** cấp ngày 17/9/2020 cho ông **Trần Văn H** để thu hồi nợ.

**3. Về nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm:**

Ông **Trần Văn H** và bà **Phan Thị Kim H1** phải liên đới nộp số tiền 6.349.000 đồng.

Hoàn trả cho **Ngân hàng thương mại cổ phần V** số tiền tạm ứng án phí đã nộp 6.349.000 đồng theo biên lai thu án phí, lệ phí Tòa án số: 0000856, ngày 14/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

**4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bến Tre  
(Phòng KTNV&THA) (1b);
- VKSND huyện Chợ Lách (1b);
- Chi cục THADS huyện Chợ Lách (1b);
- Các đương sự (3b);
- Lưu hồ sơ vụ án, VT (3b).

**THẨM PHÁN**

**Huỳnh Việt Thiện**

